

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:15/2022/HS-ST
Ngày 17 tháng 3 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Biên

2. Bà Trần Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:31/2022/QĐXXST-HS ngày 04/03/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Thị H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 01 năm 1978, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Khối S, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T, sinh năm: 1958 và bà Trần Thị V, sinh năm 1958; Chồng: Trần Văn T, sinh năm: 1976; Con: Có 03 con lớn sinh năm 1997 nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 17/11/2021 thì được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Anh Lê Bá B, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây Cao Thị H có làm nghề đi biển nên có quen biết một người phụ nữ tên “N” ở xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. N đến khoảng tháng 11/2021 N gọi vào số điện thoại 0392683463 của H đặt vấn đề “lấy cho bà thông gia mấy cân thuốc nổ”, H đồng ý nhưng do chỗ quen biết nên chưa thống nhất về giá.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08/11/2021 H trên đường đi bán nước mắm từ huyện D về nhà bằng xe máy Wave α , màu trắng sữa, BKS 29R4-7992, khi đến khu vực cầu H thuộc phường M, thị xã H thì gặp một người đàn ông lạ mặt hỏi H “Có mua thuốc nổ không?”, H trả lời “Có”. Người đàn ông này đưa cho Cao Thị H một túi ni lông màu đen và nói “có hai bịch, giá hai triệu”; Cao Thị H cầm lấy gói thuốc nổ và trả 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho người đàn ông đó. Khi cầm túi ni lông thì Cao Thị H kiểm tra bên trong thấy 20 thỏi thuốc nổ, tương đương khoảng 4kg (bốn ki lô gam). Sau đó Cao Thị H bỏ túi ni lông vào giỏ hàng phía sau xe của mình chở về nhà tại khối P, phường Q, thị xã H.

Sau khi mua được thuốc nổ, H gọi điện cho N báo đã mua được thuốc nổ thì N nói lại “chị cứ đưa đến gần cây xăng xã Q, thị xã H sẽ có người ra lấy”. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H lấy túi ni lông ra khỏi giỏ hàng phía sau, để lên giá để hàng phía trước yên xe máy Wave α , màu trắng sữa, BKS 29R4-7992, rồi điều khiển xe đi đến xã Q, thị xã H để giao thuốc nổ. Khi đến khu vực thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An (gần cây xăng Q) vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H đứng đợi người lấy thuốc nổ thì bị tổ tuần tra của Đoàn biên phòng Q, Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện 01 gói ni lông màu đen, bên trong có hai bịch ni lông màu trắng, mỗi bịch chứa 10 thỏi hình trụ màu nâu có đặc điểm giống nhau (nghĩ là thuốc nổ) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/11/2021 tại Đoàn biên phòng Q– Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phản ánh thu giữ 20 thỏi hình trụ, màu nâu thu giữ của Cao Thị H có khối lượng 4kg, đã lấy 02 thỏi gửi đi giám định còn lại 18 thỏi, có khối lượng 3,6kg.

Tại kết luận giám định số: 365/KL-PC09 (DD2-CN) ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Các mẫu vật ký hiệu (M1, M2) thu giữ của Cao Thị H gửi giám định đều là thuốc nổ công nghiệp (Thuốc nổ Amonit AD1). Thuốc nổ công nghiệp thường được sử dụng để phá đá, mở đường hoặc khai thác khoáng sản”.

Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 3,6kg thuốc nổ công nghiệp (bao gồm cả mẫu vật hoàn lại sau giám định) được gửi bảo quản tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, IMEI 1: 353108113067221; IMEI 2: 353108113567220 kèm theo thẻ sim đã qua sử dụng; 01 xem máy Wave α , màu trắng sữa, BKS 29R4-7992 (thu giữ của bị cáo) hiện đang được bảo quản theo đúng quy định.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS –P1 ngày 10 tháng 02 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố Cao Thị H về tội “Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305- BLHS.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Cao Thị H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thu nhập thấp, không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số vật liệu nổ thu giữ của Cao Thị H còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, 01 xe máy thu giữ của Cao Thị H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 19 giờ 35 phút, ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại thôn Đ, xã Q, thị xã H. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08/11/2021 tại khu vực cầu H thuộc phường M, thị xã H. Bị cáo đã gặp và mua được của một người đàn ông (bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ) 20 gói thuốc nổ (Amonit) có khối lượng 4kg với giá 2.000.000đ, sau khi mua được thuốc nổ bị cáo đã vận chuyển đến khu vực cây xăng thuộc xã Q, thị xã H để bán kiếm lời thì bị bắt nên hành vi của bị cáo Cao Thị H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 305-BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý vật liệu nổ của Nhà nước, an toàn công cộng cũng như tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi “vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì háms lợi nên bị cáo đã bất chấp thực hiện, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần có đường lối xét xử nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng ốm yếu, bản thân bị cáo phải một mình lao động nuôi dạy con cái, bản thân bị cáo cũng đang thờ cúng liệt sỹ. Do đó, cần cho bị cáo

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 - BLHS như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 305- BLHS thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề buôn bán nhỏ, thu nhập thấp, không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 3,6kg thuốc nổ công nghiệp (bao gồm cả mẫu vật hoàn lại sau giám định) được gửi bảo quản tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An

Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh, IMEI 1: 353108113067221; IMEI 2: 353108113567220 kèm theo thẻ sim đã qua sử dụng; 01 xem máy Wave α, màu trắng sữa, BKS 29R4-7992 đây là phương tiện thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung công quỹ nhà nước theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán thuốc nổ cho bị cáo tại khu vực cầu H do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý. Đối với người phụ nữ tên N ở xã Q Cơ quan an ninh điều tra đã tiến hành xác minh thông tin, địa chỉ nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ để xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thị H 20 (hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo về tội “vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Thị H cho UBND phường Q giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Q giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Giao Chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai phối hợp Kho K70 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An tịch thu tiêu hủy 3,6kg thuốc nổ công nghiệp được gửi bảo quản tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An. Số vật chứng có tại biên bản giao vật chứng lập ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan an ninh Điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho K70 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh, IMEI 1: 353108113067221; IMEI 2: 353108113567220 kèm theo thẻ sim đã qua sử dụng; 01 xem máy Wave α, màu trắng sữa, BKS 29R4-7992 theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/02/2022 giữa Chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai và Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cao Thị H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Hoàng Mai;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chỉ cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Kho K70 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền

